

Bản án số: 520/2025/HS-PT

Ngày: 12/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hiếu

Ông Hoàng Trí Thức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T, Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T và đại diện hợp pháp bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1 – ông Nguyễn Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh).

Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Phạm Quang D, sinh năm 2004 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: Tổ G, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Trung L và bà Vũ Thị H; chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 14/4/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo Bản án số 33/2022/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/02/2024.

Bị bắt ngày 30/7/2024, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Bà Rịa, Công an Thành phố H. (có mặt)

2. Nguyễn Đoàn Hội T, sinh năm 2004 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn T1 và bà Đoàn Thị H1; chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 14/4/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo Bản án số 33/2022/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/11/2023.

Bị bắt ngày 26/8/2024, tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an Thành phố H. (có mặt)

3. Lê Nguyễn Tường V, sinh năm 2005 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: Tổ C, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Nguyễn Hoàng Q và bà Nguyễn Thị M; chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt ngày 06/8/2024, tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an Thành phố H. (có mặt)

** Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Ngọc Khánh VI (sinh ngày 02/5/2007, đã chết trong vụ án) có kháng cáo:*

Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1988; Địa chỉ: tổ B, ấp T, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) và bà Nguyễn Thị Huyền T2, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã X, Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

- Bà Đoàn Thị H1, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

- Bà Phạm Thị P1, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

- Bà Vũ Thị H, sinh năm 1981; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

** Người làm chứng:*

- Bà Vũ Thị Ngọc H2, sinh năm 2006; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

- Ông Đinh Đức T3, sinh năm 2004; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

- Ông Thiềm Trọng N, sinh năm 2004; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Quang Ngọc Phương L1, sinh năm 2003; Địa chỉ: đường số A, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Minh T4, sinh năm 2007; Địa chỉ: khu phố F, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28/7/2024, Phạm Quang D, Nguyễn Đoàn Hội T, Lê Nguyễn Tường V cùng chị Nguyễn Ngọc Khánh V1 (bạn gái D), anh Đinh Đức T3, anh Thiềm Trọng N, chị Nguyễn Quang Ngọc Phương L1, anh Lưu Quang T5 và chị Vũ Thị Ngọc H2 ngồi nhậu tại phòng khách nhà thuê của chị H2 thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi nhậu say, D, anh N, chị H2, anh T3 không nhậu nữa đi vào phòng bên trong ngủ, anh T5 đi về nhà. Còn lại T, Tường V, chị Khánh V1 và chị L1 tiếp tục ngồi nhậu.

Trong lúc nhậu, T thấy chị Khánh V1 cầm sử dụng điện thoại di động (hiệu iPhone 12 Promax màu vàng, loại 128GB) nên nghi ngờ chị Khánh V1 chụp hình T ngồi nhậu với phụ nữ khác gửi cho bạn gái của T. Bất ngờ, T đứng dậy đối diện với chị Khánh V1 đang ngồi, dùng chân phải đá mạnh 01 cái trúng vào vùng mặt bên trái chị Khánh V1 làm chị Khánh V1 ngã và rơi chiếc điện thoại đang cầm trên tay xuống nền gạch. Thộ liền dùng tay phải nhặt chiếc điện thoại của chị Khánh V1 đập mạnh xuống nền gạch làm hư hỏng hoàn toàn. Thấy vậy, Tường V ngồi gần đó đi đến dùng tay phải đánh 02 cái vào vùng mặt bên trái, dùng chân phải đạp 01 cái vào hông bên phải chị Khánh V1.

Nghe có tiếng ồn ngoài phòng khách, chị H2, anh N và anh T3 trong phòng ngủ đi ra xem, can ngăn. Lúc này, D từ trong phòng ngủ đi ra hỏi chuyện biết được chị Khánh V1 bị T, Tường V đánh và bị T đập hư hỏng chiếc điện thoại di động nên D kéo chị Khánh V1 vào trong phòng ngủ hỏi nguyên nhân vụ việc. Anh N, anh T3, chị H2, Tường V và T cũng đi theo vào phòng ngủ.

Tại phòng ngủ, chị Khánh V1 ngồi dựa lưng vào tường, D ngồi bên cạnh hỏi chuyện. Do nghe những người khác nói chị Khánh V1 dùng điện thoại chụp hình T ngồi nhậu cạnh phụ nữ khác để gửi cho bạn gái của T nên D cho rằng chị Khánh V1 có lỗi, liền dùng tay trái nắm tóc, tay phải đánh mạnh 03 cái vào vùng mặt chị Khánh V1, làm đầu chị Khánh V1 đập vào tường nghe tiếng “bốp...bốp”. Anh N và anh T3 can ngăn không cho D tiếp tục đánh chị Khánh V1. Thấy vậy, Tường V đi đến dùng chân phải đá một cái vào hông bên phải của chị Khánh V1. Chị H2 đứng gần đó dùng chân phải đá nhưng chị Khánh V1 rút chân lại nên không trúng. Sau khi được can ngăn, tất cả ra ngoài phòng khách ngồi nói chuyện rồi giải tán.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, D chở chị Khánh V1 đến Công an xã P trình báo vụ việc, sau đó đến Trạm xá Phước Tỉnh khám bệnh rồi chở về nhà D ngủ tại

ấp P, xã P, huyện L. Đến khoảng 13 giờ ngày 29/7/2024, thấy tình trạng sức khỏe của chị Khánh V1 yếu nên D đưa chị Khánh V1 đến Bệnh viện B2 cấp cứu. Sau đó, chị Khánh V1 được gia đình chuyển đến Bệnh viện C1 điều trị thương tích. Đến ngày 18/8/2024, Khánh V1 tử vong tại Bệnh viện C1.

Sau khi xảy ra vụ việc, ông Nguyễn Văn P (là cha ruột của chị Khánh V1) đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Quang D, Nguyễn Đoàn Hội T và Lê Nguyễn Tường V đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Kết luận giám định:

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 282/KLTTCT-PYBRVT ngày 02/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh B đối với thương tích của chị Nguyễn Ngọc Khánh V1 như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Bệnh nhân đã phẫu thuật mở hộp sọ ngày thứ 3.

+ Khuyết sọ lớn vùng thái dương bên trái.

+ Chưa đánh giá được di chứng của sọ não.

+ Bệnh nhân đang hồi phục tích cực chưa thăm khám được các thương tích của nạn nhân.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc Khánh V1 tại thời điểm giám định là: **41%** (Bốn mươi một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể từng vết thương: Chưa đánh giá được tỷ lệ từng vết thương.

- Xác định vật gây thương tích và chiều hướng tác động: Các thương tích vùng đầu nạn nhân khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy. Chưa đủ thông tin để nhận định về chiều hướng.

* Kết luận giám định tử thi số 296/KLGĐTT-PC09 ngày 13/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

Vết mổ lâm sàng sọ não trán-đỉnh-thái dương trái dài 34cm đã khâu. Xây sát da đỉnh sau trái, kích thước 1.5cm x 1cm trên nền bầm máu da, kích thước 5cm x 4cm. Tụ máu rải rác dưới da đầu vùng đỉnh trái. Khuyết sọ trán-thái dương-đỉnh

trái, kích thước 13cm x 10cm. Màng não cứng thái dương trái viêm sung huyết. Tụ dịch nâu đỏ dưới màng cứng thùy thái dương trái. Não phù nặng, N1 mô não thùy thái dương trái viêm sung huyết. Tụ máu nhẹ dưới màng cứng thái dương-chẩm phải.

Khoang màng phổi hai bên ít dịch nâu đỏ. Hai phổi sung huyết, nhu mô phổi phải viêm đông đặc kèm xuất huyết chấm rải rác màng phổi, phổi trái viêm sung huyết. Tim: Cơ tim sung huyết.

- Kết quả xét nghiệm:

+ Kết quả vi thể: Xuất huyết, tụ máu rải rác ở mô liên kết dưới da đầu, cơ thái dương và màng cứng não. Viêm màng não-não và phù não nặng. Viêm phổi cấp.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Nguyễn Ngọc Khánh V1 chết do viêm não-màng não kèm viêm phổi cấp sau phẫu thuật chấn thương sọ não.

- Kết luận khác:

+ Vật tác động gây chấn thương đầu là do vật tày diện tiếp xúc rộng gây nên, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ sau ra trước, chệch từ trái qua phải.

* Kết luận giám định số: 5170/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C2 kết luận:

Phục hồi, trích xuất được toàn bộ dữ liệu tin nhắn trong 03 điện thoại di động (Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số IMEI: 357203099069055; Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, số IMEI: 356577109640554; Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, số IMEI: 358560153277521). Kết quả không ghi nhận những nội dung tin nhắn, tin nhắn thoại trao đổi có liên quan đến vụ án trên.

* Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 09/8/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện L (sau đổi thành huyện L) kết luận: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, loại 128GB bị hư hỏng hoàn toàn có giá trị thiệt hại là 12.160.000 đồng.

*** Vật chứng thu giữ và xử lý:**

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, loại 128GB đã bị hư hỏng hoàn toàn; đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự Long Đất quản lý, chờ xử lý theo quy định.

- Đối với 01 (một) USB, nhãn hiệu Kingston, loại 32GB dữ liệu theo kết luận giám định số 5170/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C2 được lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng của Phạm Quang D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím của

chị Vũ Thị Ngọc H2; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 của Lê Nguyễn Tường V (tất cả đều đã qua sử dụng), không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các điện thoại trên cho chủ sở hữu.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Nguyễn Đoàn Hội T, Phạm Quang D và Lê Nguyễn Tường V đã tác động gia đình bồi thường chi phí mai táng cho đại diện gia đình người bị hại tổng số tiền 50.000.000 đồng (trong đó: T 10.000.000 đồng, D 20.000.000 đồng, Tường V 20.000.000 đồng). Đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn P tiếp tục yêu cầu bồi thường thêm chi phí mai táng 185.092.000 đồng; đối với bồi thường thiệt hại về tinh thần, sẽ yêu cầu trong quá trình xét xử vụ án.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V phạm tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Hủy hoại tài sản”;

2.1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Quang D 09 (C) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2024.

2.2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Tường V 07 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2024.

2.3. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 55, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 10 (M1) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai tội là 08 (T6) năm 04 (B1) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2024.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 28/5/2025, bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 27/5/2025, ông Nguyễn Văn P - đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1, kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm trả hồ sơ để điều tra, xét xử lại, làm rõ vai trò đồng phạm của bà Vũ Thị Ngọc H2; nếu không hủy án thì đề nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo; yêu cầu các bị cáo bồi thường 350.000.000 đồng.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T rút toàn bộ kháng cáo; ông Nguyễn Văn P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Gia đình các bị cáo Lê Nguyễn Tường V, Phạm Quang D đã thực hiện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1 mỗi người 100 triệu đồng.

Đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và bổ sung nội dung xin được nhận vật chứng là điện thoại của bị hại vì án sơ thẩm tuyên tịch thu tiêu huỷ vật chứng này.

5. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T và ông Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phạm Quang D và Lê Nguyễn Tường V phạm tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Hủy hoại tài sản” xử phạt bị cáo D 09 (Chín) năm tù, bị cáo V 07 (Bảy) năm tù; bị cáo T 08 (Tám) năm 04 (Bốn) tháng tù cho cả hai tội là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T rút yêu cầu kháng cáo nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T. Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo, nhưng không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu nào mới để xem xét cho yêu cầu kháng cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

6. Tranh luận và đối đáp tại phiên tòa:

6.1. Các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V, Nguyễn Đoàn Hội T không có ý kiến tranh luận và bào chữa.

6.2. Người đại diện hợp pháp của bị hại – ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Huyền T2:

Không nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị chấp nhận kháng cáo của phía bị hại. Bị hại chưa thành niên, bị đánh và đã yêu cầu bị cáo D đưa đi cấp cứu bệnh viện nhưng bị cáo D nhẫn tâm không cho người đưa bị hại đi cấp cứu. Việc cứu chữa không kịp thời khiến bị hại chết tức tưởi, không nói được những điều cần nói với gia đình, người thân. Các bị cáo và gia đình tỏ ra bàng quang, vô trách nhiệm trước cái chết của bị hại khiến gia đình bị hại rất bức xúc.

6.3. Bà Nguyễn Thị M (mẹ bị cáo Lê Nguyễn Tường V): Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo ai về nhà nấy, không liên lạc và không biết tin bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1 bị chấn thương, nhập viện điều trị, phẫu thuật và chết, nên các gia đình không kịp thời phối hợp động viên hỗ trợ gia đình bị hại nên mẹ bị hại bức xúc. Hoàn cảnh gia đình bị cáo cũng neo đơn, khó khăn; sau khi xét xử sơ thẩm gia đình đã cố gắng chạy vay bồi thường cho gia đình bị hại. Mong quý toà xem xét cho bị cáo.

6.4. Đại diện Viện kiểm sát không đối đáp, giữ nguyên quan điểm và đề nghị.

7. Các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V, Nguyễn Đoàn Hội T nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T và ông Nguyễn Văn P làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể, hình thức và nội dung đơn kháng cáo, là kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét thấy việc rút kháng cáo là ý chí tự nguyện của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo này.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/7/2024, tại nhà thuê của bà Vũ Thị Ngọc H2 thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do nghi ngờ vô cớ việc chị Nguyễn Ngọc Khánh V1 dùng điện thoại chụp hình Nguyễn Đoàn Hội T đang ngồi nhậu cùng người phụ nữ khác để gửi cho bạn gái của T nên T dùng chân phải đá 01 cái vào vùng mặt bên trái của chị Khánh V1 và đập hư hỏng hoàn toàn chiếc điện thoại di động iPhone 12 Promax màu vàng, loại 128GB trị giá 12.160.000 đồng của chị Khánh V1. Lê Nguyễn Tường V dùng tay phải đánh 02 cái vào mặt, dùng chân phải đập 02 cái vào hông bên phải của chị Khánh V1. Phạm Quang D dùng tay trái nắm tóc, dùng tay phải tát liên tục 03 cái vào mặt chị Khánh V1 làm đầu chị Khánh V1 đập mạnh vào tường nghe tiếng “bốp..bốp”. Hậu quả: ngày 18/8/2024 chị Khánh V1 tử vong tại bệnh viện do viêm não-màng não kèm viêm phổi cấp sau phẫu thuật chấn thương sọ não.

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134; bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn P:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của công dân được pháp luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Là những công dân trưởng thành, phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ pháp luật bảo vệ sức khỏe, tài sản hợp pháp của công dân; việc đánh người gây thương tích, đập phá tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật bị nghiêm cấm,

nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3.1]. Về yêu cầu huỷ bản án sơ thẩm trả hồ sơ để điều tra, xét xử lại, làm rõ vai trò đồng phạm của bà Vũ Thị Ngọc H2:

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134; bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật; đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; có xem xét và phân hoá trách nhiệm của các đối tượng tham gia vụ việc. Vũ Thị Ngọc H2 có hành vi dùng chân đá vào chân chị Nguyễn Ngọc Khánh V1, nhưng chị Nguyễn Ngọc Khánh V1 rút chân lại nên không trúng. Do đó, không có căn cứ xác định Vũ Thị Ngọc H2 đồng phạm với các bị cáo trong vụ án. Cấp sơ thẩm không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Vũ Thị Ngọc H2 là đúng quy định pháp luật. Yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại về việc huỷ án sơ thẩm vì bỏ lọt tội phạm, không xem xét xử lý trách nhiệm của Vũ Thị Ngọc H2, là không có cơ sở.

[3.2]. Về yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo:

Chỉ từ suy đoán vô căn cứ, hiểu lầm sự việc của bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T, các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V không phân biệt đúng sai, đã đồng tình, hưởng ứng cùng bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T dùng vũ lực tấn công gây thương tích cho bị hại chị Nguyễn Ngọc Khánh V1 là người chưa thành niên khiến chị Khánh V1 sau đó phải nhập viện điều trị không kịp thời, phẫu thuật và tử vong do viêm não-màng não kèm viêm phổi cấp sau phẫu thuật chấn thương sọ não. Đặc biệt, bị cáo Phạm Quang D với tư cách bạn trai, người yêu của chị Khánh V1 nhưng không tìm hiểu tận tường sự việc, hoà giải, can thiệp bảo vệ mà hồ đồ vào hùa với bạn bè hành hung dã man, gây thương tích nghiêm trọng cho bị hại là bạn gái chưa thành niên; chậm trễ trong việc đưa bị hại đi cấp cứu khiến hậu quả xảy ra trầm trọng; gây bức xúc cho gia đình bị hại. Mức án cấp sơ thẩm đã tuyên với các bị cáo chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại về việc sửa án sơ thẩm, tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

[3.3]. Về yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường tổng số 350.000.000 đồng:

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Huyền T2 đã tự nguyện thỏa thuận với các bị cáo về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm; các bị cáo đã đồng ý liên đới bồi thường cho gia

định bị hại 300.000.000 đồng. Thỏa thuận này được ghi nhận trong bản án sơ thẩm. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét chấp nhận yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường tổng số 350.000.000 đồng của đại diện hợp pháp người bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và gia đình bổ sung chứng cứ thể hiện gia đình các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V thay bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại mỗi người 100 triệu đồng, được các bên liên quan xác nhận tại phiên tòa, và Hội đồng xét xử ghi nhận nội dung này làm căn cứ pháp lý cho quá trình thi hành phân trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[3.4]. Về yêu cầu nhận lại điện thoại của bị hại:

Toà án cấp sơ thẩm nhận định và tuyên tịch thu, tiêu huỷ vật chứng trong vụ án là 01 (Một) chiếc điện thoại di động iPhone 12 Promax màu vàng, loại 128GB của bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1 đã bị bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T đập phá huỷ hoại, hư hỏng hoàn toàn. Nay gia đình bị hại có yêu cầu nhận lại vật chứng, nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại, tuyên trả lại cho ông Nguyễn Văn P, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1 vật chứng này.

[4]. *Vấn đề khác có liên quan trong vụ án:*

Sau khi có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, Toà án cấp sơ thẩm đã thông báo cho người này nộp tạm ứng án phí phúc thẩm. Thông báo này của cấp sơ thẩm là không đúng, không có căn cứ pháp luật. Đề nghị cấp sơ thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[5]. Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn P - đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1, về việc tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo; không chấp nhận nội dung kháng cáo liên quan đến yêu cầu huỷ án sơ thẩm để điều tra bổ sung vai trò đồng phạm của bà Vũ Thị Ngọc H2 và phân trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[6]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T, ông Nguyễn Văn P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Trả lại cho ông Nguyễn Văn P số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003922 ngày 27/5/2025.

[7]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342, Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện theo pháp luật bị hại - ông Nguyễn Văn P, sửa quyết định của bản án sơ thẩm số 66/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tuyên bố các bị cáo Phạm Quang D và Lê Nguyễn Tường V phạm tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Hủy hoại tài sản”.

2.1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điểm d, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Quang D 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2024.

2.2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Tường V 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2024.

2.3. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T 01 (Một) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589, 590, 357, 468 Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 213, Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Ghi nhận sự thoả thuận giữa người đại diện theo pháp luật của bị hại là ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Huyền T2 và các bị cáo tại phiên toà sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V, Nguyễn Đoàn Hội T phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền chi phí cấp cứu, ma chay, mai táng và tổn thất tinh thần là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), trong đó mỗi bị cáo phải chịu 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Hiện các bị cáo Phạm Quang D, Lê Nguyễn Tường V đã thực hiện xong.

- Buộc bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T phải bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại là ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Huyền T2 12.160.000 đồng (Mười hai triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng) là giá trị chiếc điện thoại iPhone 12 Promax màu vàng loại 128GB bị cáo đã đập phá hủy hoại của bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho ông Nguyễn Văn P, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Ngọc Khánh V1 01 (Một) chiếc điện thoại iPhone 12 Promax màu vàng loại 128GB đã bị hư hỏng, hiện đang bảo quản tại **Phòng** thi hành án dân sự khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 40/BB-CCTHADS ngày 28/3/2025.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (Một) USB hiệu Kingston, loại 32GB.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 66/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh) không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Án phí hình sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn P và bị cáo Nguyễn Đoàn Hội T không phải nộp.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn P 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003922 ngày 27/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Đất (cũ).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/9/2025).

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam số 01, Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Bà Rịa, Công an TP. Hồ Chí Minh;
- TAND khu vực 13, TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 13, TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 13, TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu (3): Hồ sơ, Toà Hình sự, Văn phòng (09).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Minh Bắc

